

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

- *Bản án số: 160/2022/HNGĐ-ST*
- *Ngày 15 tháng 8 năm 2022*
- *V/v: “Ly hôn”*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG TỈNH TIỀN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bích Liễu.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 1. Ông Võ Thành Dương
 2. Bà Đinh Thị Kim Phụng
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Dương Hồng Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công - Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 111/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2022 về: “*Ly hôn*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2022/QĐXXST -HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 106/2022/QĐST - DS ngày 27 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Phạm Văn Ph**, sinh năm 1980 (Xin vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp LH, xã LTh, huyện BC, tỉnh TN
- Bị đơn: Chị **Phan Thị Thùy L**, sinh năm 1985 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp ThNh, xã B X, thị xã GC, tỉnh TG

NỘI DUNG VỤ ÁN :

* *Theo đơn xin ly hôn ngày 01/6/2022 và trong quá trình tố tụng nguyên đơn anh Phạm Văn Ph trình bày:* Anh và chị Phan Thị Thùy L tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã BX năm 2020. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2021 phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do tình hình dịch bệnh, kinh tế khó khăn nên vợ chồng thường cãi nhau, vợ chồng sống không hợp nhau. Anh và chị L ly thân từ tháng 3 năm 2021

cho đến nay. Trong thời gian ly thân, vợ chồng không có trao đổi hàn gắn tình cảm. Nay anh không còn tình cảm với chị L nên yêu cầu được ly hôn với chị L.

- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung : Không có.
- Về nợ chung: Không có.

* Bị đơn chị Phan Thị Thùy L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hai lần, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng chị không đến dự phiên tòa cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến về việc anh Phụng xin ly hôn với chị. Tòa án tiếp tục đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Phạm Văn Ph có đơn đề nghị giải quyết việc ly hôn giữa anh và chị Phan Thị Thùy L địa chỉ ấp ThNh, xã BX, thị xã Gò Công, Tiền Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Anh Phạm Văn Ph có đơn xin xét xử vắng mặt, chị Phan Thị Thùy L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng chị vẫn vắng mặt không lý do, vì vậy căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Ph và chị L.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn Ph và chị Phan Thị Thùy L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã Bình Xuân cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 2020 là hôn nhân hợp pháp. Nay anh Ph yêu cầu ly hôn cần được xem xét giải quyết theo quy định Luật Hôn nhân và Gia đình.

Xét yêu cầu ly hôn của anh Phạm Văn Ph. Hội đồng xét xử xét thấy theo anh Phụng cho rằng nguyên nhân do kinh tế khó khăn nên vợ chồng thường cãi nhau, vợ chồng sống không hợp nhau. Anh và chị L ly thân từ tháng 3 năm 2021 cho đến nay. Trong thời gian ly thân, vợ chồng không có trao đổi hàn gắn tình cảm. Hơn nữa, khi anh Ph xin ly hôn, mặc dù được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng chị L không đến để trình bày ý kiến về việc anh Ph xin ly hôn, chứng tỏ chị L cũng không còn thiết tha hàn gắn tình cảm với anh Ph.

Xét thấy mâu thuẫn giữa hai bên đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận cho anh Phụng được ly hôn với chị Linh là phù hợp Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Ph khai không có nhưng chị L không đến trình bày ý kiến nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét, sau này có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.
- Về án phí: Anh Phạm Văn Ph là nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình
- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Phạm Văn Ph.**

1. Về hôn nhân: Anh Phạm Văn Ph được ly hôn với chị Phan Thị Thùy L.
2. Về án phí: Anh Phạm Văn Ph phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0006819 ngày 01/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công. Như vậy, anh Phạm Văn Ph đã nộp đủ án phí.
3. Về quyền kháng cáo: Anh Phạm Văn Ph, chị Phan Thị Thùy L có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TG;
- VKSND TXGC;
- CCTHADS TXGC;
- Các đương sự;
- UBND xã Bình Xuân;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN THỊ BÍCH LIỄU